

Trà Cú, ngày 18 tháng 10 năm 2022

Số: 150/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 228/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp G, xã Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Hữu T thống nhất thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Hữu T thống nhất có 01 người con chung tên Nguyễn Đăng K, sinh ngày 03/5/2013, chị H tự nguyện giao con chung cho anh T được tiếp tục nuôi dưỡng (nguyện vọng của cháu K muốn sống cùng với cha), chị H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Hữu T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Hữu T mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị H tự nguyện chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm thay cho anh T nên được cản trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị H đã nộp theo biên lai thu số 0012617, ngày 07/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

Hoàn trả lại cho chị H tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0012617, ngày 07/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã Đ;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Sơn Thị Sô Tha